

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/2022/QĐST - DS

TP Thanh hoá, ngày 04 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;
Căn cứ vào khoản 2 Điều 422 của Bộ luật Dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 113/2022/TLST - DS ngày 18 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Ông Nguyễn Đình T - Sinh năm 1947
2. Bà Bùi Thị Th - Sinh năm 1943

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Anh Nguyễn Đình M - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:

Luật sư Phạm Hùng T - Công ty Luật TNHH T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Văn phòng công chứng Đ

Địa chỉ: Km8 - QL47 phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang T, Trưởng văn phòng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc H, công chứng viên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn T - sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Nguyễn Văn S - sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Anh Nguyễn Đình Minh (người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đình T, bà Bùi Thị T), và ông Nguyễn Văn S, ông Lê Văn T thống nhất chấm dứt thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất do ông Nguyễn Đình T, bà Bùi Thị T và ông Nguyễn Văn S, ông Lê Văn T ký kết ngày 20/5/2021, tại Văn phòng công chứng Đ lập và công chứng số 1927, quyền số 04/2021 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 20/05/2021 tại thửa đất số 470, tờ bản đồ 04, diện tích 2597m², địa chỉ tại: Xóm 9, xã Q (nay là thôn T, xã T, Huyện Q, Tỉnh Thanh Hóa).

* Ông Nguyễn Đình T, Bà Bùi Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Văn S và ông Lê Văn T tổng số tiền là: 4.200.000.000đ (Bốn tỷ hai trăm triệu đồng).

Phương thức thanh toán như sau:

- Vào ngày 04/08/2022 thanh toán 2.500.000.000đ (Hai tỷ, năm trăm triệu đồng)
- Vào ngày 30/10/2022 thanh toán 1.700.000.000đ (Một tỷ, bảy trăm triệu đồng)

Đến hạn thanh toán theo thời hạn thỏa thuận nêu trên, ông S và ông T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông T, bà Th không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ, vi phạm bất kỳ một kỳ thỏa thuận nào nêu trên, thì hàng tháng ông T, bà Th còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự cho đến khi thanh toán xong.

* **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Nguyễn Đình T, Bà Bùi Thị Th là người cao tuổi nên được miễn 28.050.000đ (Hai mươi tám triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Nguyễn Văn S, ông Lê Văn T tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí không giá ngạch đối với yêu cầu chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và 28.050.000đ (Hai mươi tám triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, ông Lê Văn T đã nộp 56.500.000đ (Năm mươi sáu triệu, năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2021/0009230 ngày 25/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, ông S và ông T được nhận lại số tiền 28.300.000đ (Hai mươi tám triệu, ba trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục Thi hành án TP. Thanh Hóa;
- Chi cục Thi hành án huyện Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Tân